

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

FIN505 - THANH TOÁN QUỐC TẾ

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 01

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	17-2-52380107-00222	Đặng Linh	Son	30/07/1994	Nam	YTN23	0	0	0	0	0	0.0	KẾT

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
ICT101 - NHẬP MÔN INTERNET VÀ ELEARNING

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 02

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ			Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTN1	BTVN3	30%	60%	100%	
							A	B1	B4	B3	B	T	D	
1	15-2-52380107-00627	Nguyễn Tiến	Am	20/02/1981	Nam	YTN15	10	9	9.5	0	6.2	7.5	7.4	
2	16-2-52380107-00081	Nguyễn Văn	Kha	05/10/1979	Nam	YTN15	10	10	10	10	10	9.3	9.6	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A*0.1 + B*0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T*0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
ICT101 - NHẬP MÔN INTERNET VÀ ELEARNING

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 06

Ngành:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ			Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTN1	BTKN1	30%	60%	100%	
							A	B1	B4	B3	B	T	D	
1	15-2-52380107-00271	Ngọc	Giáp	05/02/1975	Nam	YTN11	5	8.5	10	0	6.2	7.3	6.7	
2	17-2-52340101-00464	Nguyễn Mạnh	Long	27/09/1988	Nam	DCTN27	5	8	0	0	2.7	6.3	5.1	
3	17-2-52340101-00060	Trần Đình	Tuệ	06/12/1984	Nam	DKTN23	6.5	9.5	10	0	6.5	8.0	7.4	
4	17-2-52380107-00163	Phạm Hồng	Quân	26/01/1989	Nam	YTN25	6	6	0	0	2	9.0	6.6	
5	18-2-52340101-00145	Nguyễn Văn	Quang	09/07/1989	Nam	DKTN31	8	5	9	0	4.7	7.0	6.4	
6	18-2-52340101-00369	Khuất Đình	Kiên	01/01/1980	Nam	OTN31	4.5	6.8	7.2	0	4.7	0.0	1.9	VẮNG

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

ICT102 - TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 02

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTKN1	30%	60%	100%	
							A	B1	B3	B	T	D	
1	17-2-52380107-00231	Trần Quốc	Hoàn	27/12/1986	Nam	UKTN23	8	7.5	10	8.8	0.0	3.4	HT
2	17-2-52380107-00077	Trương Trần Hoàng	Sơn	20/02/1981	Nam	YTN23	7	8	1	4.5	8.8	7.3	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
ICT401 - THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 05

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTN1	30%	60%	100%	
							A	B4	B	T	D	
1	16-2-52380107-00218	Ngô Hoàng	Giang	06/06/1984	Nam	YTN17	6	8	8	7.0	7.2	
2	16-2-52380107-00508	Phạm Tiến	Kiên	05/01/1983	Nam	YTN21	2	9	9	0.0	2.9	HT
3	17-2-52380107-00092	Nguyễn Tiến	Định	18/06/1987	Nam	RCTN23	6	8.5	8.5	9.0	8.6	
4	17-2-52380107-00545	Nguyễn Thị Sao	Mai	25/08/1984	Nữ	RCTN27	10	9	9	9.5	9.4	
5	17-2-52380107-00073	Nguyễn Bảo	Khánh	03/01/1990	Nam	YTN23	8	8	8	7.5	7.7	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
ICT401 - THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 03

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	16-2-52380107-00604	Nguyễn Văn	Hải	03/10/1976	Nam	YTN21	10	10	8.5	9.3	7.3	8.2	
2	17-2-52380107-00546	Hoàng Thảo	Ngọc	17/02/1993	Nữ	RCTN25	10	8	6.5	7.3	8.5	8.3	
3	17-2-52380107-00613	Đỗ Minh	Túc	17/07/1976	Nam	RCTN25	10	7.5	8.5	8	9.0	8.8	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019



Trung tâm Đào tạo từ xa

TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

ISC101 - XÃ HỘI HỌC ĐẠI CƯƠNG

Lớp: Hệ: Từ xa

Năm nhập học:

Tổng số học viên: 01

Ngày thi: 29/09/2019

Ngành:

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00333	Hà Mạnh	Hùng	01/05/1965	Nam	YTN13	5	10	10	10	0	3.5	Vắng

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T \cdot 0.6$$

Cán bộ vào điểm

Rep

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
IT101 - NHẬP MÔN HỆ ĐIỀU HÀNH

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên:

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52480201-00308	Triệu Văn	Lịch	16/09/1990	Nam	IKTN15	4	1.8	7	4.4	4.8	4.6	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
IT102 - CƠ BẢN VỀ MẠNG MÁY TÍNH

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 01

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	14-2-52480201-0057	Phạm Hùng	Cường	19/07/1988	Nam	QTN3	6	7	0	3.5	5.8	5.1	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A * 0.1 + B * 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T * 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
IT202 - KỸ THUẬT ĐỒ HỌA

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 01

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	14-2-52480201-0057	Phạm Hùng	Cường	19/07/1988	Nam	QTN3	4	7.5	0	3.8	4.0	3.9	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW101 - PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 03

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	17-2-52480201-00057	Nguyễn Văn	Dũng	03/09/1991	Nam	QTN23	10	7.5	7.8	7.7	6.0	6.9	
2	18-2-52340101-00057	Trương Thị	Thư	10/01/1995	Nữ	OTN29	8	8.7	6.8	7.8	4.5	5.8	
3	18-2-52340101-00086	Lê Ngọc	Hoàng	20/11/1990	Nam	OTN31	4	7	7	7	4.0	4.9	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A*0.1 + B*0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T*0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW103 - LUẬT HIẾN PHÁP

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 02

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	16-2-52380107-00081	Nguyễn Văn	Kha	05/10/1979	Nam	YTN15	10	9.7	9.5	9.6	9.5	9.6	
2	18-2-52380107-00007	Hoàng Văn	Tuấn	25/12/1993	Nam	RKTN29	7.5	9.5	9.5	9.5	7.5	8.1	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T \cdot 0.6$$

Cán bộ vào điểm

Dep

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



Welly

TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW103 - LUẬT HIẾN PHÁP

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 04

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00355	Lê Thị	Gấm	07/05/1973	Nữ	RCTN13	2	0	6.5	3.3	8.5	6.3	
2	16-2-52380107-00121	Bùi Yến	Linh	31/10/1979	Nam	RKTN17	8	9.7	9.5	9.6	9.5	9.4	
3	17-2-52380107-00258	Nguyễn Thanh	Huyền	07/05/1987	Nữ	RKTN23	10	9.3	8.3	8.8	0.0	3.6	VẮNG
4	17-2-52380107-00077	Trương Trần Hoàng	Son	20/02/1981	Nam	YTN23	8	8	7.2	7.6	8.5	8.2	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T \cdot 0.6$$

Cán bộ vào điểm

Rep

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW104 - LUẬT HÀNH CHÍNH

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 05

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	16-2-52380107-00508	Phạm Tiến	Kiên	05/01/1983	Nam	YTN21	6	8.5	8	8.3	0.0	3.1	VẮNG
2	17-2-52380107-00093	Hoàng Anh	Dũng	08/06/1982	Nam	RCTN23	8	7.7	7	7.4	8.0	7.8	
3	17-2-52380107-00688	Vũ Quý	Hoàng	26/11/1987	Nam	RKTN27	8	6.8	5	5.9	6.5	6.5	
4	17-2-52380107-00073	Nguyễn Bảo	Khánh	03/01/1990	Nam	YTN23	6	8.3	8.5	8.4	7.0	7.3	
5	17-2-52380107-00697	Hà Trọng	Tuyên	19/10/1984	Nam	YTN27	8	7.3	7.8	7.6	6.5	7.0	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW105 - LUẬT HÌNH SỰ

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 05

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00628	Lưu Quang	Đinh	16/08/1986	Nam	YTN15	10	10	10	10	8.5	9.1	HT
2	17-2-52380107-00258	Nguyễn Thanh	Huyền	07/05/1987	Nữ	RKTN23	4	8	8.5	8.3	0.0	2.9	
3	17-2-52380107-00084	Nguyễn Công	Nghĩa	24/08/1982	Nam	UKTN23	6	6.8	0	3.4	6.3	5.4	
4	17-2-52380107-00321	Kim Trọng	Tuyền	24/09/1986	Nam	YTN23	6	0	10	5	6.8	6.2	
5	17-2-52380107-00697	Hà Trọng	Tuyền	19/10/1984	Nam	YTN27	8	8.5	8.5	8.5	5.0	6.4	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A*0.1 + B*0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) + $T*0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW106 - LUẬT DÂN SỰ I

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 02

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00458	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	15/08/1997	Nữ	YTN13	10	8.5	7	7.8	5.8	6.8	
2	18-2-52380107-00007	Hoàng Văn	Tuấn	25/12/1993	Nam	RKTN29	7.5	9	8.2	8.6	6.3	7.1	
3	16-2-52380107-00402	Nguyễn Văn	Huỳnh	23/09/1992	Nam	YTN19	10	9	9.5	9.3	8.3	8.8	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW106 - LUẬT DÂN SỰ I

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 03

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	17-2-52380107-00093	Hoàng Anh	Dũng	08/06/1982	Nam	RCTN23	6	7	8.5	7.8	5.0	5.9	
2	17-2-52380107-00320	Nguyễn Thanh	Tùng	15/08/1986	Nam	YTN23	9	5	7.5	6.3	0.0	2.8	VẮNG

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW108 - LUẬT THƯƠNG MẠI

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên:

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	16-2-52380107-00241	Trần Quốc	Toàn	19/12/1980	Nam	UKTN17	8	8.5	8	8.3	0.0	3.3	VẮNG
2	15-2-52380107-00634	Vũ Văn	Năng	04/01/1982	Nam	YTN15	7	9.7	9.7	9.7	9.0	9.0	
3	17-2-52380107-00552	Bùi Đức	Trung	11/07/1986	Nam	RKTN25	6	9.5	9.5	9.5	9.8	9.3	
4	18-2-52380107-00051	Hà Thị Ngọc	Linh	02/12/1987	Nữ	RCTN31	10	9.8	10	9.9	9.8	9.9	
5	18-2-52380107-00052	Vàng Thị	Hương	23/08/1991	Nữ	RKTN31	10	9	8.8	8.9	0.0	3.7	VẮNG
6	18-2-52380107-00083	Trần Thanh	Liêm	25/12/1981	Nam	RKTN31	4	5.5	7	6.3	6.5	6.2	
7	17-2-52380107-00678	Nguyễn Đức	Hòa	09/05/1990	Nam	YTN27	7.5	8	8.5	8.3	9.0	8.6	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW109 - LUẬT LAO ĐỘNG

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 04

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	17-2-52380107-00545	Nguyễn Thị Sao	Mai	25/08/1984	Nữ	RCTN27	10	10	10	10	9.5	9.7	
2	17-2-52380107-00258	Nguyễn Thanh	Huyền	07/05/1987	Nữ	RKTN23	4	10	10	10	0.0	3.4	Vắng
3	17-2-52380107-00703	Nguyễn Thị Thu	Huyền	17/03/1991	Nữ	RKTN27	10	8.5	10	9.3	9.5	9.5	
4	15-2-52380107-00289	Đình Hữu	Viết	26/08/1973	Nam	YTN13	10	8.8	9	8.9	5.8	7.2	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW111 - LUẬT NGÂN HÀNG

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 03

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	14-2-52380107-0438	Nguyễn Tùng	Anh	03/04/1994	Nam	YTN7	2	0	7	3.5	7.3	5.6	
2	16-2-52380107-00121	Bùi Yên	Linh	31/10/1979	Nam	RKTN17	8	0	9.3	4.7	8.0	7.0	
3	17-2-52380107-00608	Nguyễn Thị Việt	Hà	27/09/1985	Nữ	RCTN27	8	10	9.5	9.8	8.0	8.5	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW112 - LUẬT ĐẤT ĐAI

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 03

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00170	Đỗ Hồng	Sáng	12/02/1981	Nam	YTN11	10	10	8.8	9.4	0.0	3.8	VẮNG
2	17-2-52380107-00258	Nguyễn Thanh	Huyền	07/05/1987	Nữ	RKTN23	8	8	9.5	8.8	0.0	3.4	VẮNG
3	17-2-52380107-00320	Nguyễn Thanh	Tùng	15/08/1986	Nam	YTN23	9	6	7	6.5	0.0	2.9	VẮNG

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW113 - LUẬT MÔI TRƯỜNG

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 01

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	16-2-52380107-00402	Nguyễn Văn	Huỳnh	23/09/1992	Nam	YTN19	10	10	10	10	7.0	8.2	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) + $T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW114 - CÔNG PHÁP QUỐC TẾ

Lớp: Hệ: Từ xa

Năm nhập học:

Tổng số học viên: 01

Ngày thi: 29/09/2019

Ngành:

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	30%	60%	100%	
							A	B1	B	T	D	
1	16-2-52380107-00691	Trương Trọng	Đại	12/08/1991	Nam	YTN21	10	8.3	8.3	9.0	8.9	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T \cdot 0.6$$

Cán bộ vào điểm

Rep

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW114 - CÔNG PHÁP QUỐC TẾ

Lớp: Hệ: Từ xa

Năm nhập học:

Tổng số học viên: 02

Ngày thi: 29/09/2019

Ngành:

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	17-2-52380107-00545	Nguyễn Thị Sao	Mai	25/08/1984	Nữ	RCTN27	10	10	10	10	10.0	10.0	
2	17-2-52380107-00703	Nguyễn Thị Thu	Huyền	17/03/1991	Nữ	RKTN27	10	9	9.3	9.2	8.0	8.6	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) + $T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW116 - LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 09

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00634	Vũ Văn	Năng	04/01/1982	Nam	YTN15	8	6.5	7.5	7	8.3	7.9	
2	16-2-52380107-00695	Đình Ngọc	Hội	27/11/1970	Nam	YTN21	6	7.5	8.5	8	8.0	7.8	
3	17-2-52380107-00421	Nguyễn Thị Minh	Phương	14/07/1984	Nữ	RCTN25	10	8	7	7.5	9.3	8.8	
4	17-2-52380107-00611	Nguyễn Quỳnh	Hương	08/05/1980	Nữ	RCTN27	8	8	8.5	8.3	9.8	9.2	
5	17-2-52380107-00612	Nguyễn Văn	Khánh	02/05/1979	Nam	RCTN27	2	6	6.5	6.3	9.8	8.0	
6	17-2-52380107-00343	Nguyễn Tiến	Dương	06/07/1979	Nam	RKTN25	10	10	9.5	9.8	5.8	7.4	
7	17-2-52380107-00494	Hà Ngọc	Tuyền	25/07/1982	Nam	RKTN25	8	9.5	9	9.3	6.5	7.5	
8	17-2-52380107-00553	Trịnh Minh	Ước	28/10/1978	Nam	RKTN25	8	9.5	7.8	8.7	9.0	8.8	
9	17-2-52380107-00487	Nguyễn Thị Khánh	Ly	28/08/1990	Nữ	RKTN25	10	9.5	10	9.8	9.5	9.6	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T \cdot 0.6$$

Cán bộ vào điểm

[Signature]

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW117 - LUẬT AN SINH XÃ HỘI

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 07

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	14-2-52380107-0438	Nguyễn Tùng	Anh	03/04/1994	Nam	YTN7	2	6.5	0	3.3	8.5	6.3	
2	17-2-52380107-00421	Nguyễn Thị Minh	Phương	14/07/1984	Nữ	RCTN25	8	7.5	8	7.8	8.3	8.1	
3	17-2-52380107-00611	Nguyễn Quỳnh	Hương	08/05/1980	Nữ	RCTN27	8	10	10	10	8.5	8.9	
4	17-2-52380107-00025	Nguyễn Hoàng	Anh	03/07/1988	Nam	RKTN23	8	9	10	9.5	8.3	8.6	
5	17-2-52380107-00343	Nguyễn Tiến	Dương	06/07/1979	Nam	RKTN25	10	10	10	10	6.5	7.9	
6	17-2-52380107-00487	Nguyễn Thị Khánh	Ly	28/08/1990	Nữ	RKTN25	10	10	10	10	9.5	9.7	
7	17-2-52380107-00553	Trịnh Minh	Ước	28/10/1978	Nam	RKTN25	8	10	8	9	10.0	9.5	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T \cdot 0.6$$

Cán bộ vào điểm

Rep

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



Well

TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW117 - LUẬT AN SINH XÃ HỘI

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 02

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00628	Lưu Quang	Đinh	16/08/1986	Nam	YTN15	10	10	10	10	9.0	9.4	
2	17-2-52380107-00530	Quách Văn	Cường	09/09/1988	Nam	YTN27	10	8.7	9	8.9	7.5	8.2	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW118 - LUẬT TÀI CHÍNH CÔNG

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 01

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00628	Lưu Quang	Đỉnh	16/08/1986	Nam	YTN15	10	10	10	10	10.0	10.0	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T \cdot 0.6$$

Cán bộ vào điểm

Rep

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW118 - LUẬT TÀI CHÍNH CÔNG

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 01

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00355	Lê Thị	Gấm	07/05/1973	Nữ	RCTN13	6	0	6.5	3.3	6.8	5.7	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A*0.1 + B*0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T*0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW119 - PHÁP LUẬT TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Lớp: Hệ: Từ xa Năm nhập học:

Tổng số học viên: 10 Ngày thi: 29/09/2019

Ngành: Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	14-2-52380107-0438	Nguyễn Tùng	Anh	03/04/1994	Nam	YTN7	4	8	0	4	6.8	5.7	
2	16-2-52380107-00241	Trần Quốc	Toàn	19/12/1980	Nam	UKTN17	8	8.5	9.5	9	0.0	3.5	Vắng
3	16-2-52380107-00407	Lương Gia	Minh	14/09/1998	Nam	YTN19	8	8	5	6.5	3.8	5.0	
4	17-2-52380107-00552	Bùi Đức	Trung	11/07/1986	Nam	RKTN25	7	7.5	9	8.3	6.8	7.3	
5	17-2-52380107-00025	Nguyễn Hoàng	Anh	03/07/1988	Nam	RKTN23	8	9.5	9.5	9.5	9.5	9.4	
6	17-2-52380107-00421	Nguyễn Thị Minh	Phương	14/07/1984	Nữ	RCTN25	8	8.5	5.5	7	8.0	7.7	
7	17-2-52380107-00611	Nguyễn Quỳnh	Hương	08/05/1980	Nữ	RCTN27	8	7	10	8.5	9.3	8.9	
8	17-2-52380107-00343	Nguyễn Tiến	Dương	06/07/1979	Nam	RKTN25	10	8.5	10	9.3	5.3	7.0	
9	17-2-52380107-00487	Nguyễn Thị Khánh	Ly	28/08/1990	Nữ	RKTN25	10	10	10	10	9.3	9.6	
10	17-2-52380107-00553	Trịnh Minh	Ước	28/10/1978	Nam	RKTN25	8	9	8.5	8.8	9.8	9.3	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:
 $D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Rep

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW120 - PHÁP LUẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 04

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00630	Phạm Thanh	Huyền	16/03/1982	Nữ	YTN15	10	8.5	9.5	9	9.5	9.4	
2	17-2-52380107-00547	Nguyễn Hoài	Văn	07/07/1991	Nam	RCTN25	6	8.5	9	8.8	9.3	8.8	
3	17-2-52380107-00266	Nguyễn Thị Bích	Tâm	17/10/1991	Nữ	RKTN23	8	7.8	7.5	7.7	0.0	3.1	VẮNG
4	17-2-52380107-00489	Hoàng Kim	Ngọc	20/01/1958	Nam	RKTN25	7	7.2	6.8	7	4.8	5.7	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW121 - LUẬT CẠNH TRANH

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 03

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
.	16-2-52380107-00508	Phạm Tiến	Kiên	05/01/1983	Nam	YTN21	6	10	9.5	9.8	0.0	3.5	HT
2	17-2-52380107-00271	Ngô Anh	Tuấn	10/04/1975	Nam	RKTN23	8	8.5	8.5	8.5	7.5	7.9	
3	17-2-52380107-00073	Nguyễn Bảo	Khánh	03/01/1990	Nam	YTN23	6	10	10	10	8.3	8.6	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T \cdot 0.6$$

Cán bộ vào điểm

Res

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW201 - LUẬT KINH TẾ

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 05

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTKN1	30%	60%	100%	
							A	B1	B3	B	T	D	
1	16-2-52340301-00367	Nguyễn Thị Thu	Thủy	13/12/1992	Nữ	BCTN21	10	0	4.75	2.4	6.0	5.3	
2	18-2-52340301-00038	Nguyễn Minh	Đức	27/12/1991	Nam	AKTN31	10	8.3	10	9.2	8.0	8.6	
3	18-2-52340301-00018	Đào Thị	Phượng	26/04/1994	Nữ	AKTN31	10	9.2	8	8.6	8.3	8.6	
4	18-2-52340301-00124	Nguyễn Thị Bích	Hồng	18/12/1992	Nữ	AKTN33	10	7	10	8.5	0.0	3.6	VẮNG
5	18-2-52340301-00102	Bùi Dương Thu	Hương	25/09/1995	Nữ	AKTN33	10	9.3	9	9.2	0.0	3.8	VẮNG

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$$D = A*0.1 + B*0.3 \text{ (Hoặc } 0.2 \text{ tùy từng môn)} + T*0.6$$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW202 - LUẬT HỌC SO SÁNH

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 08

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	15-2-52380107-00634	Vũ Văn	Năng	04/01/1982	Nam	YTN15	6	9	9.5	9.3	9.8	9.3	
2	16-2-52380107-00600	Nguyễn Thị Diệu	Anh	19/09/1990	Nữ	YTN21	10	9	9	9	7.0	7.9	
3	17-2-52380107-00271	Ngô Anh	Tuấn	10/04/1975	Nam	RKTN23	8	9.5	8	8.8	6.8	7.5	
4	17-2-52380107-00361	Ngô Văn	Tùng	14/04/1981	Nam	RKTN23	5	7.5	6	6.8	6.3	6.3	
5	17-2-52380107-00552	Bùi Đức	Trung	11/07/1986	Nam	RKTN25	6	9.3	9.5	9.4	7.0	7.6	
6	18-2-52380107-00051	Hà Thị Ngọc	Linh	02/12/1987	Nữ	RCTN31	10	10	10	10	10.0	10.0	
7	18-2-52380107-00052	Vàng Thị	Hương	23/08/1991	Nữ	RKTN31	10	8	9.3	8.7	0.0	3.6	Vắng
8	18-2-52380107-00083	Trần Thanh	Liêm	25/12/1981	Nam	RKTN31	6	5.8	6	5.9	9.5	8.1	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A * 0.1 + B * 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) + $T * 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

LAW202 - LUẬT HỌC SO SÁNH

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 02

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	17-2-52380107-00222	Đặng Linh	Sơn	30/07/1994	Nam	YTN23	0	0	0	0	0	0.0	KẾT
2	18-2-52380107-00024	Trần Mạnh	Long	22/12/1983	Nam	RKTN29	10	9.5	9.5	9.5	9.8	9.7	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) + $T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN
LAW305 - LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ

Lớp: Hệ: Từ xa

Tổng số học viên: 01

Ngành:

Năm nhập học:

Ngày thi: 29/09/2019

Lần thi thứ:

Địa điểm thi: Trường TCKTKTHN 1 - Số 54, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TT	Mã số sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Điểm chuyên cần	Điểm kiểm tra giữa kỳ		Điểm giữa kỳ	Điểm thi	Điểm tổng kết	Ghi chú
							10%	BTVN1	BTVN2	30%	60%	100%	
							A	B1	B2	B	T	D	
1	17-2-52380107-00689	Hoàng Thị	Lan	11/09/1980	Nữ	RKTN27	10	7	6.5	6.8	9.0	8.4	

Công thức tính điểm: Tùy theo từng môn học:

$D = A \cdot 0.1 + B \cdot 0.3$ (Hoặc 0.2 tùy từng môn) $+ T \cdot 0.6$

Cán bộ vào điểm

Nguyễn Thị Bích Diệp

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 10 năm 2019

Trung tâm Đào tạo từ xa



TS. Trương Hữu Dũng